

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND huyện Kon Rẫy trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày     /02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ KỲ 2019-2023**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ</b>					
01	Nghị quyết	33/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016	Thông qua Đề án huy động nguồn lực để thực hiện phát triển và bảo trì hệ thống giao thông tại thị trấn Đăk Rve giai đoạn 2017-2021; sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017	Hết hiệu lực theo niên hạn	31/12/2021
02	Nghị quyết	06/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017	Thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Kon Rẫy giai đoạn 2017-2020; được điều chỉnh bởi Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 điều chỉnh bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND huyện về thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Kon Rẫy giai đoạn 2017-	Hết hiệu lực theo niên hạn	31/12/2020

			2020		
03	Nghị quyết	22/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019	Chỉ áp dụng trong năm 2019	31/12/2019
04	Nghị quyết	10/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2019	Chỉ áp dụng trong năm 2019	31/12/2019
05	Nghị quyết	22/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020	Chỉ áp dụng trong năm 2020	31/12/2020
06	Nghị quyết	25/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019	Thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; được thay thế bởi Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	Đến năm 2021 theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được bổ sung bởi điểm g1 vào sau điểm g khoản 3 Điều 3, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) không phải là văn bản quy phạm pháp luật	31/12/2019
07	Nghị quyết	17/2020/NQ-HĐND ngày 06/7/2020	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020	Chỉ áp dụng trong năm 2020	31/12/2020
08	Nghị quyết	26/2020/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025	Đến năm 2021 theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được bổ sung bởi điểm g1 vào sau điểm g khoản 3 Điều 3, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) không phải là văn bản quy phạm pháp luật	31/12/2021
09	Nghị quyết	30/2020/NQ-HĐND ngày 18/12/2020	Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021	Chỉ áp dụng trong năm 2021	31/12/2021
10	Nghị quyết	33/2021/NQ-HĐND ngày 28/7/2021	Sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu tại điểm 2.2, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện khóa XIV, kỳ họp thứ 11 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế -	Chỉ áp dụng trong năm 2021	31/12/2021

			xã hội năm 2021		
11	Nghị quyết	09/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện Kon Rẫy khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026	Được thay thế bởi Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện Kon Rẫy khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026	23/12/2022
12	Quyết định	50/2009/QĐ-UBND ngày 13/02/2009	Ban hành quy định Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Rẫy	Thay thế bởi Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của UBND huyện ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Rẫy	02/5/2019
13	Quyết định	03/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019	Ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Kon Rẫy nhiệm kỳ 2016-2021	Thay thế bởi Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND huyện ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Kon Rẫy nhiệm kỳ 2016-2021	06/5/2020
14	Quyết định	03/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016	Ban hành Quy chế công tác Văn thư và Lưu trữ trên địa bàn huyện Kon Rẫy	Thay thế bởi Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND huyện ban hành Quy chế công tác Văn thư và Lưu trữ của UBND huyện Kon Rẫy	30/12/2020
15	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020	Ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Kon Rẫy nhiệm kỳ 2016-2021	Được thay thế bởi Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 03/01/2022 ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Kon Rẫy nhiệm kỳ 2021-2026	12/01/2022
16	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017	Ban hành Quy chế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của	05/6/2022

				Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kon Rẫy	
17	Quyết định	01/2016/QĐ-UBND ngày 04/4/2016	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện Kon Rẫy	01/7/2022
18	Quyết định	06/2016/QĐ-UBND ngày 10/10/2016	Ban hành Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Kon Rẫy	01/7/2022
19	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018	Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Kon Rẫy	08/9/2022
20	Quyết định	07/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - TB&XH huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - TB&XH huyện Kon Rẫy	03/10/2022
21	Quyết định	02/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Dân tộc huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Dân tộc huyện Kon Rẫy	10/11/2022
22	Quyết định	01/2019/QĐ-UBND	Ban hành quy định chức năng,	Được thay thế bởi Quyết định số	20/3/2023

		ngày 25/4/2019	nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Rẫy	01/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND huyện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Rẫy	
23	Quyết định	14/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng HĐND&UBND huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND huyện Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng HĐND&UBND huyện Kon Rẫy	20/3/2023
24	Quyết định	01/2017/QĐ-UBND ngày 06/3/2017	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND huyện Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Rẫy	22/6/2023
25	Quyết định	02/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019	Ban hành quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND huyện Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kon Rẫy	27/6/2023
26	Quyết định	121/2015/QĐ-UBND ngày 24/3/2015	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Rẫy	Được thay thế bởi Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Rẫy	27/7/2023

**II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ:** Không.

1.					
----	--	--	--	--	--

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2019<sup>(4)</sup>**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
-----	------------------	--	---------------------	------------------------------------	-----------------------------------

**I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ:** Không.

1.					
----	--	--	--	--	--

**II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ:** Không.

1.					
----	--	--	--	--	--

---